

ÂM NHẠC 7 – TUẦN 6

TIẾT 6: -NHỊP LẤY ĐÀ

-TẬP ĐỌC NHẠC: TĐN SỐ 2

-THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ MỘT SỐ NHẠC CỤ PHƯƠNG TÂY

1. NHỊP LẤY ĐÀ

Nhịp lấy đà (còn gọi là ô nhịp thiếu) là ô nhịp đầu tiên trong bản nhạc không đủ số phách theo quy định của số chỉ nhịp

2. TẬP ĐỌC NHẠC: TĐN SỐ 2

TĐN số 3

Đất nước tươi đẹp sao

Nhạc: Ma-lai-xi-a
Lời Việt: VŨ TRỌNG TƯỜNG

Đẹp sao đất nước như bài thơ. Biển xanh thấp thoáng bao cánh ..mai như cánh chim hải âu. Vượt khơi bay khắp muôn phương

buồm. Dừa xanh ôm ấp bao nếp nhà. Êm ả tiếng ru trời. Càng yêu tha thiết quê hương này cùng tiếng hát ru

hời trên cánh nôi tuổi thơ. Ngày.. hời ngày ấu thơ êm.. ..đêm.

Bài TĐN số 3:

- Được viết ở nhịp 4/4
- Trường độ: Nốt đơn, nốt đen, nốt trắng, nốt trắng chấm, nốt đen chấm.
- Cao độ: Sòn, Là, Đồ, Rê, Mi, Fa, Sol, La
- Kí hiệu: Dấu lặng, Dấu quay lại, Khung thay đổi.

Học sinh nghe bài hát trên link:

- www.youtube.com/watch?v=luJ8L4FACtQ

3. THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ MỘT SỐ NHẠC CỤ PHƯƠNG TÂY

A. ĐÀN PIANO:

Đàn Pi- a- no: còn gọi là Dương cầm. Dùng để độc tấu, hoà tấu, đệm trong các dàn nhạc khác...

B. ĐÀN VIOLON:

Đàn violon còn gọi là vĩ cầm. Gồm có 4 dây, dùng cung để kéo. Có 2 loại: Violon và Violoncello.

C. ĐÀN GUITAR:

Đàn ghi-ta có nguồn gốc từ Tây Ban Nha. Gồm 2 loại: ghi ta mộc và ghi ta điện.

D. ĐÀN ẮC-CO-DE-ÔNG:

Còn gọi là Phong cầm. Sử dụng để độc tấu, đệm hát, và tiện lợi trong ca hát quần chúng.